TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CR** **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 129/2022/QĐCNTTLH	*CR, ngày 04 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR, TỈNH KH

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông CHP và bà VBT.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông CHP và bà VBT.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ông CHP, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Thôn HA, xã AT, huyện HA, tỉnh BĐ.

2. Bà VTBT, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: TDP LT, phường CL, thành phố CR, tỉnh KH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông CHP và bà VBT thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Con chung CHPh, sinh ngày: 30/9/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Bà VTBT trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là CHPhc, sinh ngày: 12/10/2005. Ông CHP

cấp dưỡng nuôi cháu CHPh 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung: Ông CHP và bà VBT tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Quy định:

Kể từ ngày bà VTBT có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà ông CHPchưa thi hành xong nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng ông CHPcòn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND TP. CR;
- UBND phường CL(Giấy CNKH số 54, quyển số 01/2003, ngày 16/6/2003);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Xuân Oanh